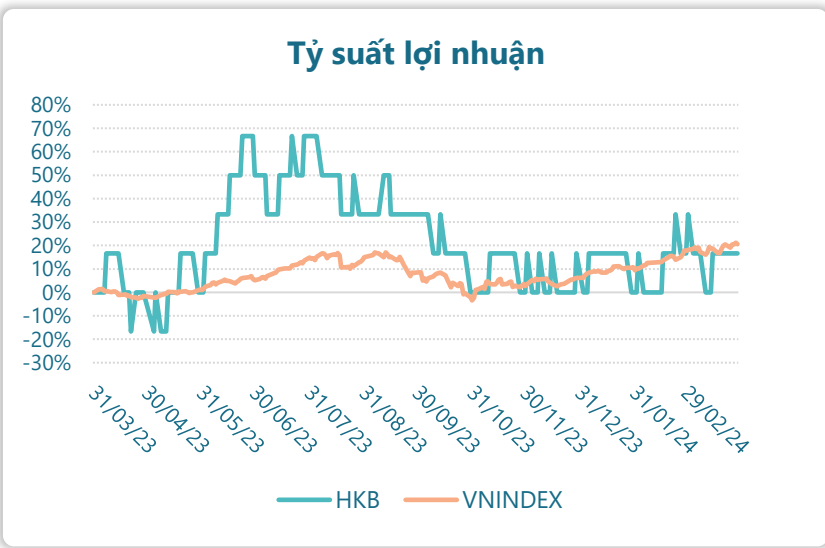
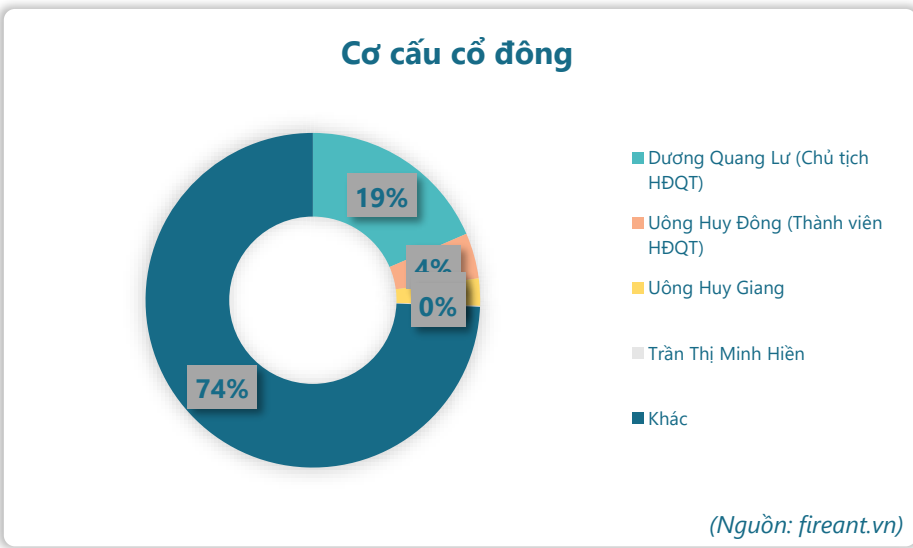
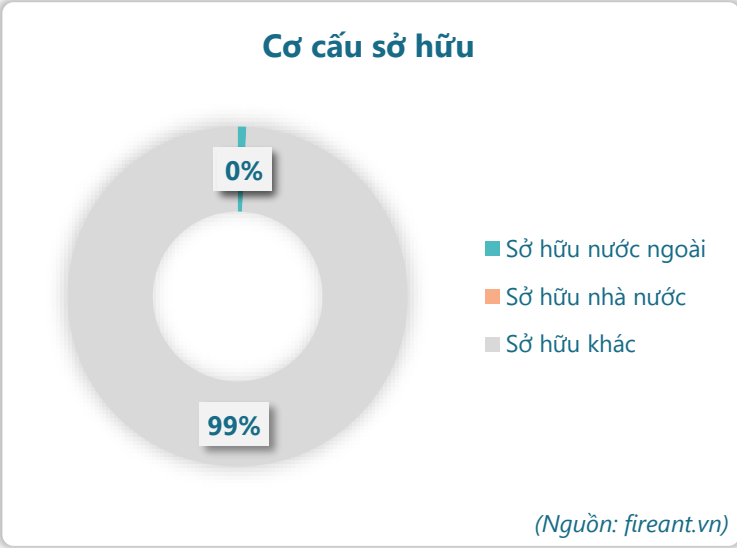
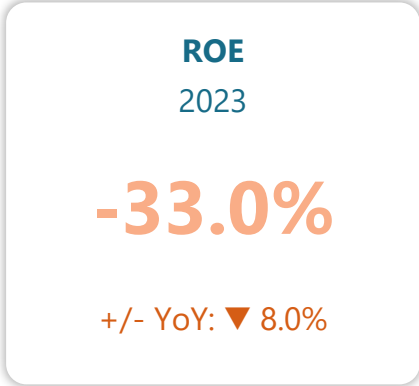
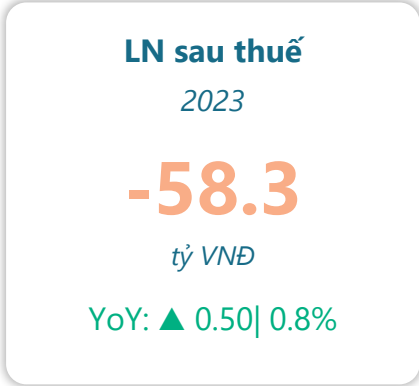
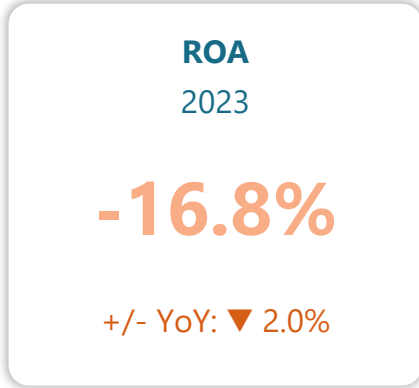
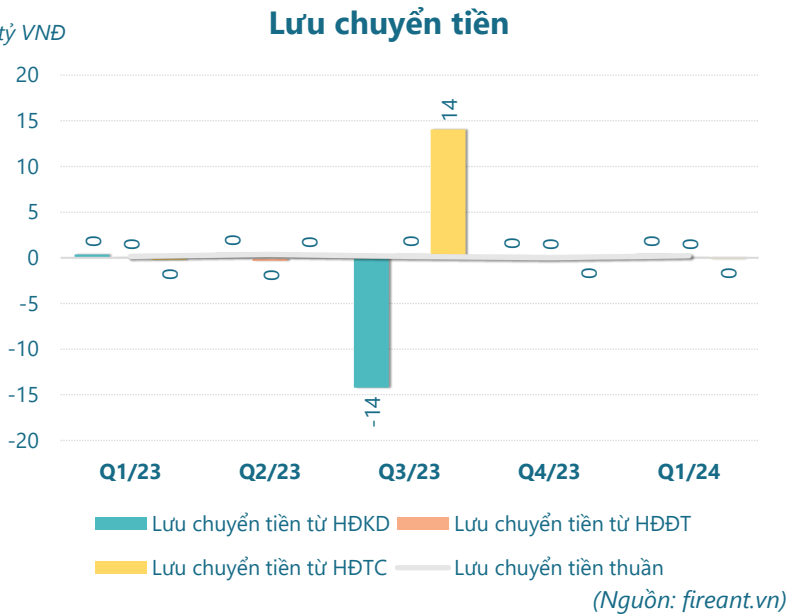
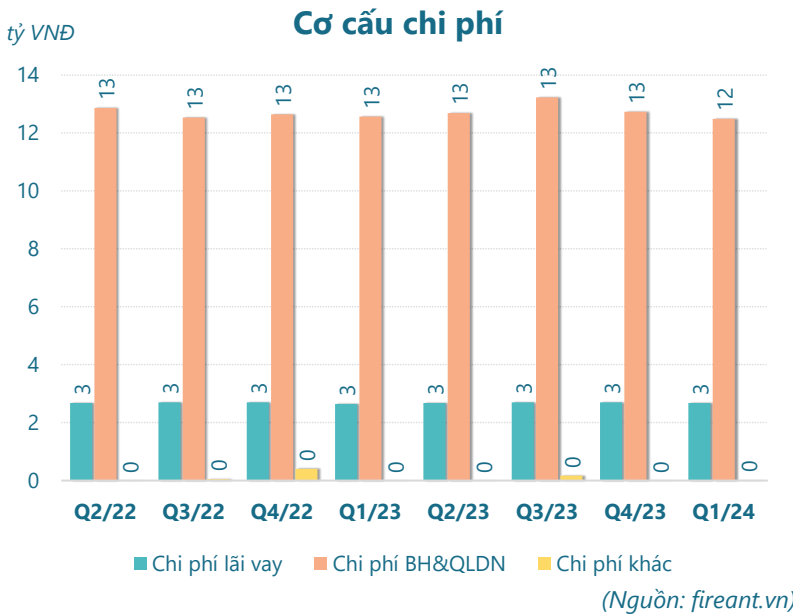
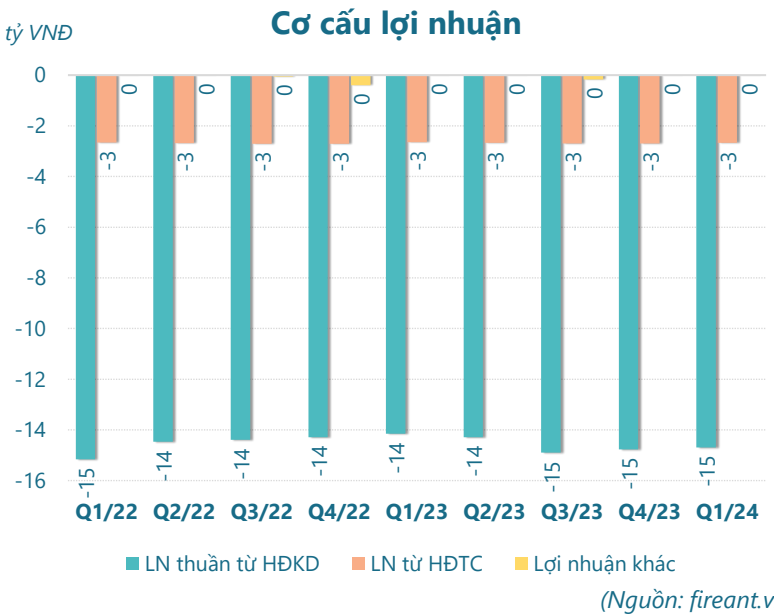
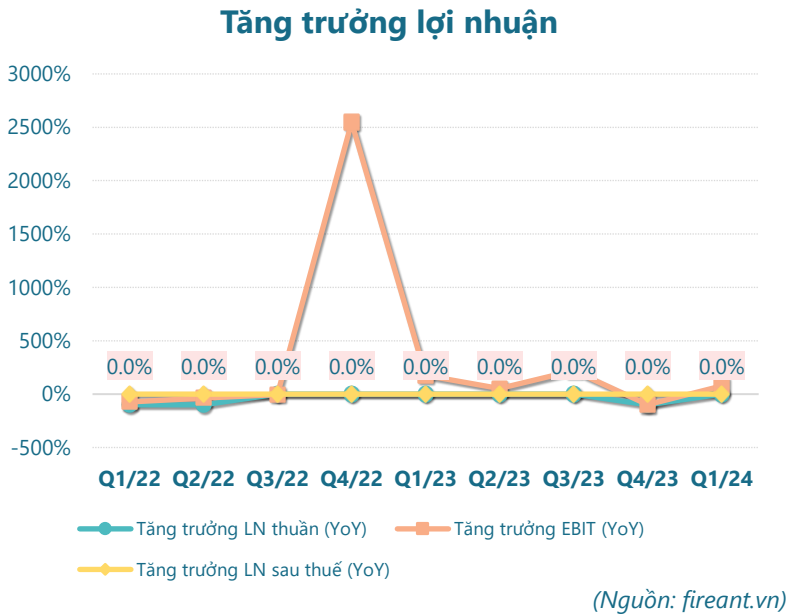
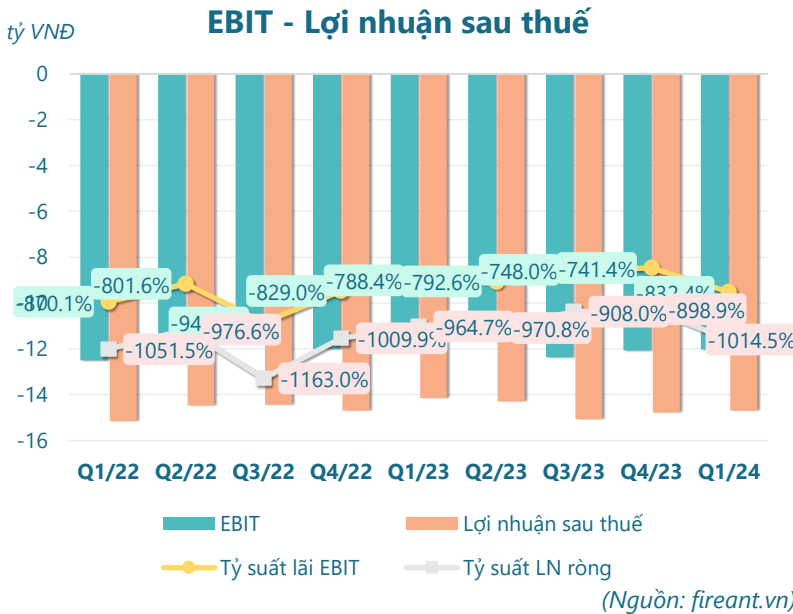
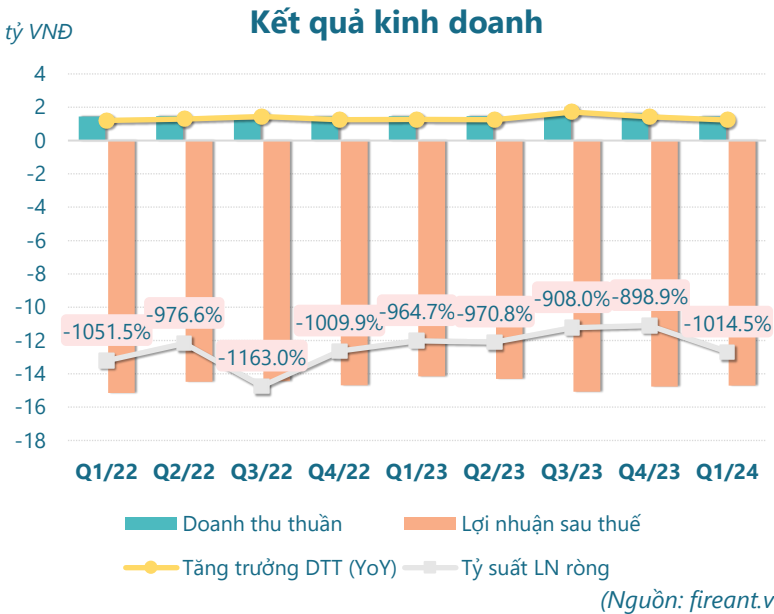


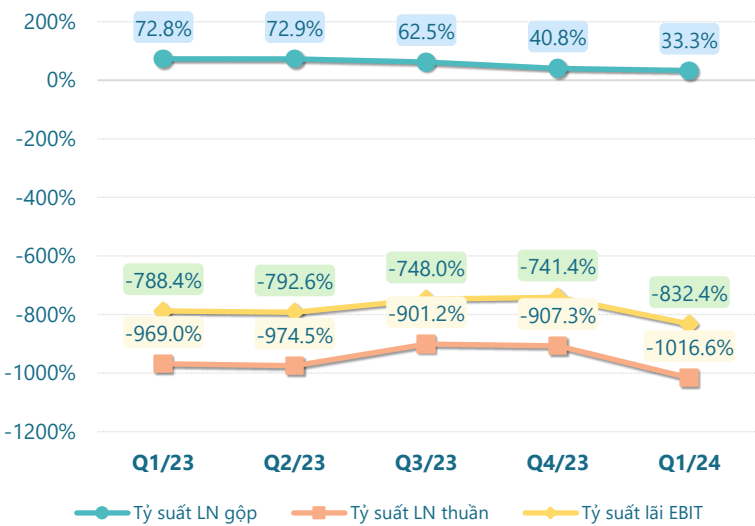
Ngày	700 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	16.7%	-12.5%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	500 - 1,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	36
Số lượng CPLH (CP)	51,599,999
KLGD BQ 20 phiên (CP)	37,630
Sở hữu nước ngoài	0.8%
Beta	0.46
EPS	-1,134
P/E	-0.6



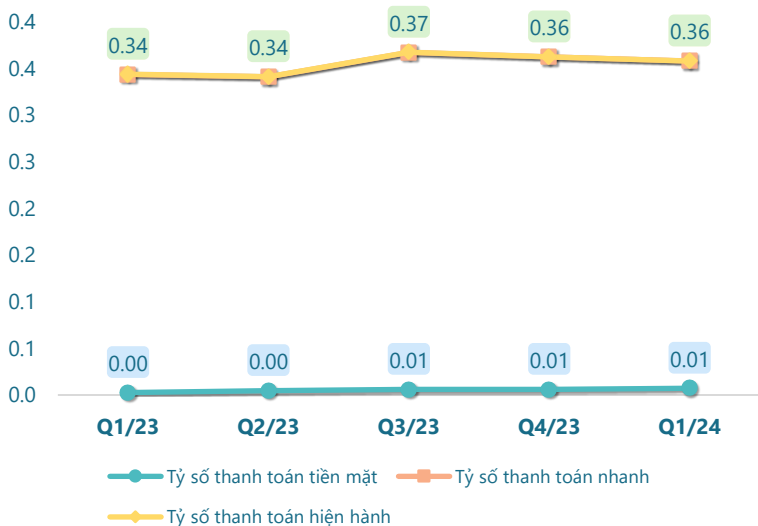


Tỷ suất lợi nhuận



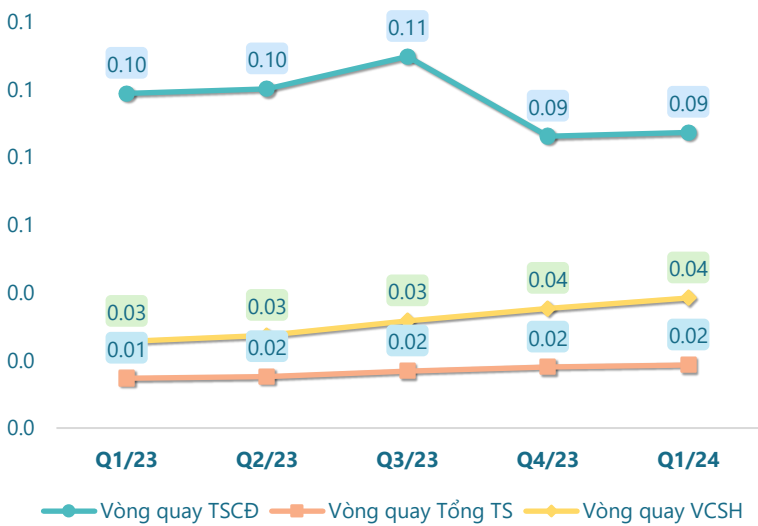
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



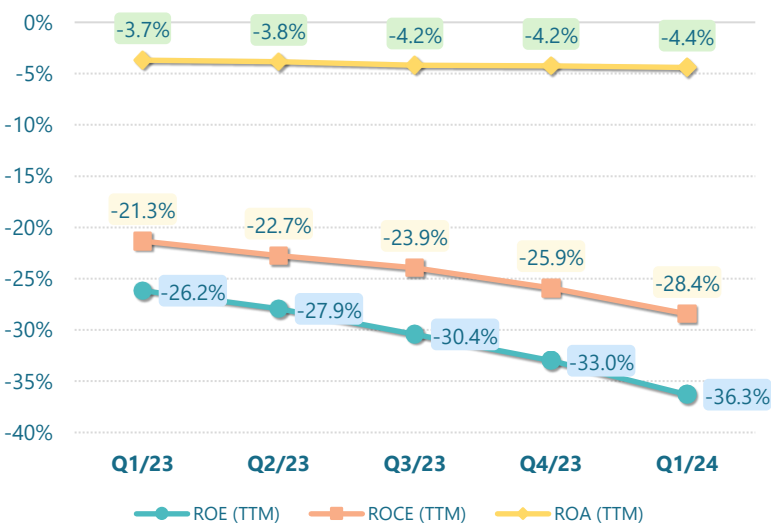
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



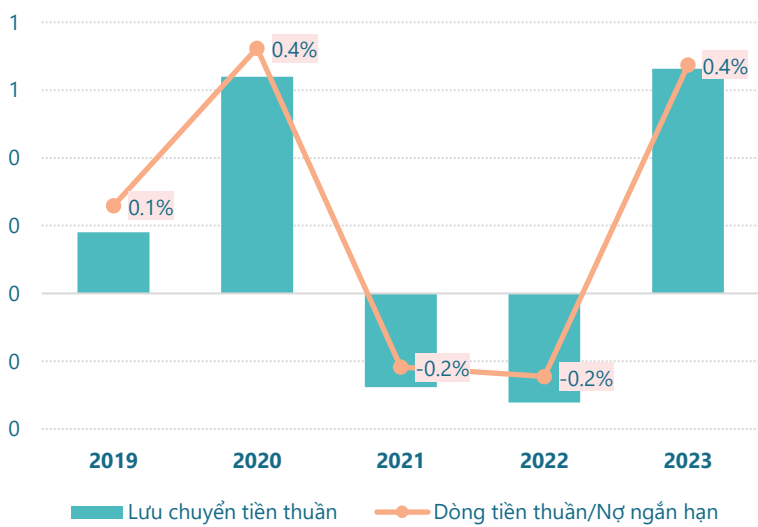
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



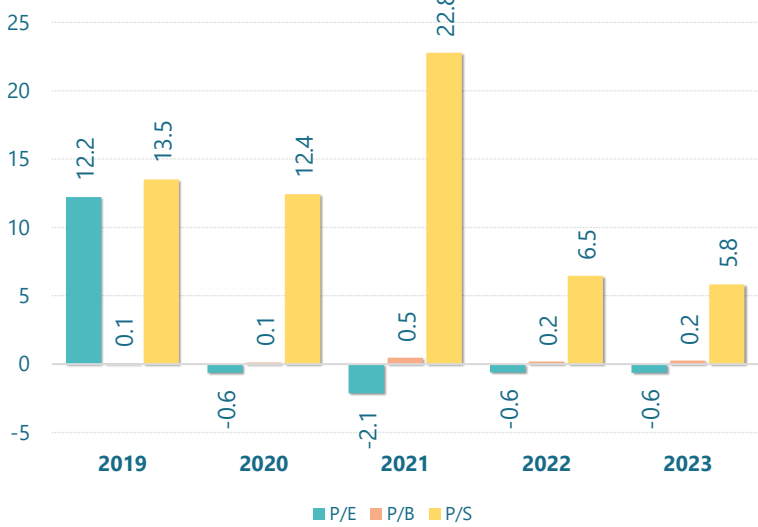
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)